

THỜI GIAN TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THEO TUẦN/ THÁNG TRONG
NĂM HỌC VÀ SỐ LƯỢNG CÁC MÔN HỌC, HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THỰC HIỆN THEO
TUẦN NĂM HỌC 2024 – 2025 ĐỐI VỚI KHỐI LỚP 2

TUẦN 1									
THỜI GIAN	Ngày / tháng	2/9 (30/7 âm)	3/9 (1/8 âm)	4/9 (2/8 âm)	5/9 (3/8 âm)	6/9 (4/8 âm)	7/9 (5/8 âm)	8/9 (6/8 âm)	Điều chỉnh kế hoạch
Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	Chủ nhật	
Sáng	1	Nghỉ Quốc khánh 2/9	Chuẩn bị khai giảng	Chuẩn bị khai giảng	Khai giảng năm học mới	Ôn tập			
	2					Ôn tập			
	3					Ôn tập			
	4					Ôn tập			
Chiều	5					SHCM			
	6								
	7								
Tổng số tiết/tuần		tiết / tuần							
TỔNG HỢP									
TT	Nội dung			Số lượng tiết học		Ghi chú			
1	Tiếng Việt			0					
2	Toán			0					
3	Đạo đức			0					
4	TNXH			0					
5	GDTC			0					
6	Mỹ thuật (Âm nhạc)			0					
7	HĐTN			0					
8	Tăng cường Tiếng Việt			0					
9	Đọc sách tại thư viện			0					
10	Tiếng Anh			0					
11	BD- RKN			0					
12	Giáo dục địa phương			0					

TUẦN 2									
TH ỜI GI AN	Ngày / tháng	9/9 (7/8 âm)	10/9 (8/8 âm)	11/9 (9/8 âm)	12/9 (10/8 âm)	13/9 (11/8 âm)	14/9 (12/8 âm)	15/9 (13/8 âm)	Điều chỉnh kế hoạch
Bu ổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	Chủ nhật	
Sá ng	1	HĐTN	MT	TNXH	GDTC	TNXH			Thời gian học chính thức từ ngày 6/9/2024
	2	TV	AN	Toán	TV	TV			
	3	TV	Toán	TV	Toán	TCTV			
	4	Toán	TV	TV	TA	HĐTN			
Chi ều	5	TV	GDTC	BD-RKN	TV	SHCM			
	6	BD-RKN	TV	Đ.Đ	Toán				
	7	Đọc TV	TA	GDDP	HĐTN				
Tổng số tiết/tuần		32 tiết / tuần							
TỔNG HỢP									
TT	Nội dung			Số lượng tiết học		Ghi chú			
1	Tiếng Việt			10					
2	Toán			5					
3	Đạo đức			1					
4	TNXH			2					
5	GDTC			2					
6	Mỹ thuật (Âm nhạc)			2					
7	HĐTN			3					
8	Tăng cường Tiếng Việt			1					
9	Đọc sách tại thư viện			1					
10	Tiếng Anh			2					
11	BD-RKN			2					
12	GDDP			1					

TUẦN 3										
THỜI GIAN	Ngày / tháng	16/9 (14/8 âm)	17/9 (15/8 âm)	18/9 (16/8 âm)	19/9 (17/8 âm)	20/9 (18/8 âm)	21/9 (19/8 âm)	22/9 (20/8 âm)	Điều chỉnh kế hoạch	
Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	Chủ nhật		
Sáng	1	Tổ chức tết trung thu	MT	TNXH	GDTC	Tuyên truyền ATGT			Tham gia hoạt động tập thể tuyên truyền ATGT và tổ chức tết trung thu	
	2		AN	Toán	TV					
	3		Toán	TV	Toán		TCTV			
	4		TV	TV	T.A		HĐTN			
Chiều	5	TV	GDTC	BD-RKN	TV	SHCM				
	6	BD-RKN	TV	Đ.Đ	Toán					
	7	Đọc TV	T.A	GDDP	HĐTN					
Tổng số tiết/tuần		26 tiết / tuần								
TỔNG HỢP										
TT	Nội dung			Số lượng tiết học		Ghi chú				
1	Tiếng Việt			7		Giảm 3 tiết (Tổ chức tết trung thu)				
2	Toán			4		Giảm 1 tiết (Tổ chức tết trung thu)				
3	Đạo đức			1						
4	TNXH			1		Giảm 1 tiết (Tổ chức tết trung thu)				
5	GDTC			2						
6	Mĩ thuật (Âm nhạc)			2						
7	HĐTN			2		Giảm 1 tiết (Tổ chức tết trung thu)				
8	Tăng cường Tiếng Việt			1						
9	Đọc sách tại thư viện			1						
10	Tiếng Anh			2						
11	BD-RKN			2						
12	GDDP			1						

TUẦN 4									
THỜI GIAN	Ngày / tháng	23/9 (21/8 âm)	24/9 (22/8 âm)	25/9 (23/8 âm)	26/9 (24/8 âm)	27/9 (25/8 âm)	28/9 (26/8 âm)	29/9 (27/8 âm)	Điều chỉnh kế hoạch
Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	Chủ nhật	
Sáng	1	HĐTN	MT	TNXH	GDTC	TNXH			
	2	TV	AN	Toán	TV	TV			
	3	TV	Toán	TV	Toán	TCTV			
	4	Toán	TV	TV	TA	HĐTN			
Chiều	5	TV	GDTC	BD-RKN	TV	SHCM			
	6	BD-RKN	TV	Đ.Đ	T				
	7	Đọc TV	TA	GDDP	HĐTN				
	8								
Tổng số tiết/tuần		32 tiết / tuần							
TỔNG HỢP									
TT	Nội dung			Số lượng tiết học		Ghi chú			
1	Tiếng Việt			10					
2	Toán			5					
3	Đạo đức			1					
4	TNXH			2					
5	GDTC			2					
6	Mĩ thuật (Âm nhạc)			2					
7	HĐTN			3					
8	Tăng cường Tiếng Việt			1					
9	Đọc sách tại thư viện			1					
10	Tiếng Anh			2					
11	Tự chọn			2					
12	Câu lạc bộ			1					

TUẦN 5										
THỜI GIAN	Ngày / tháng	30/9 (28/8 âm)	1/10 (29/8 âm)	2/10 (30/8 âm)	3/10 (1/9 âm)	4/10 (2/9 âm)	5/10 (3/9 âm)	6/10 (4/9 âm)	Điều chỉnh kế hoạch	
Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	Chủ nhật		
Sáng	1	Tổ chức tuần lễ học tập suốt đời	MT	TNXH	GDTC	TNXH				
	2		AN	Toán	TV	TV				
	3		TV	Toán	TV	Toán	TCTV			
	4		Toán	TV	TV	TA	HĐTN			
Chiều	5	TV	GDTC	BD-RKN	TV	SHCM				
	6	BD-RKN	TV	Đ.Đ	T					
	7	Đọc TV	TA	GDDP	HĐTN					
	8									
Tổng số tiết/tuần		30 tiết / tuần								
TỔNG HỢP										
TT	Nội dung			Số lượng tiết học		Ghi chú				
1	Tiếng Việt			9		Giảm 1 tiết (Tổ chức tuần lễ học tập suốt đời)				
2	Toán			5						
3	Đạo đức			1						
4	TNXH			2						
5	GDTC			2						
6	Mỹ thuật (Âm nhạc)			2						
7	HĐTN			2		Giảm 1 tiết (Tổ chức tuần lễ học tập suốt đời)				
8	Tăng cường Tiếng Việt			1						
9	Đọc sách tại thư viện			1						
10	Tiếng Anh			2						
11	BD-RKN			2						
12	GDDP			1						

TUẦN 6										
THỜI GIAN	Ngày / tháng	7/10 (5/9 âm)	8/10 (6/9 âm)	9/10 (7/9 âm)	10/10 (8/9 âm)	11/10 (9/9 âm)	12/10 (10/9 âm)	13/10 (11/9 âm)	Điều chỉnh kế hoạch	
Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	Chủ nhật		
Sáng	1	HĐTN	MT	TNXH	GDTC	TNXH				
	2	TV	AN	Toán	TV	TV				
	3	TV	Toán	TV	Toán	TCTV				
	4	Toán	TV	TV	TA	HĐTN				
Chiều	5	TV	GDTC	BD-RKN	TV	SHCM				
	6	BD-RKN	TV	Đ.Đ	T					
	7	Đọc TV	TA	GDDP	HĐTN					
Tổng số tiết/tuần		32 tiết / tuần								
TỔNG HỢP										
TT	Nội dung			Số lượng tiết học		Ghi chú				
1	Tiếng Việt			10						
2	Toán			5						
3	Đạo đức			1						
4	TNXH			2						
5	GDTC			2						
6	Mĩ thuật (Âm nhạc)			2						
7	HĐTN			3						
8	Tăng cường Tiếng Việt			1						
9	Đọc sách tại thư viện			1						
10	Tiếng Anh			2						
11	BD-RKN			2						
12	GDDP			1						

TUẦN 7										
THỜI GIAN	Ngày / tháng	14/10 (12/9 âm)	15/10 (13/9 âm)	16/10 (14/9 âm)	17/10 (15/9 âm)	18/10 (16/9 âm)	19/10 (17/9 âm)	20/10 (18/9 âm)	Điều chỉnh kế hoạch	
Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	Chủ nhật		
Sáng	1	HĐTN	MT	TNXH	GDTC	Kỉ niệm ngày Phụ nữ Việt Nam 20/10			Tham gia hoạt động Kỉ niệm ngày Phụ nữ Việt Nam 20/10	
	2									
		TV	AN	Toán	TV					
	3	TV	Toán	TV	Toán		TCTV			
	4	Toán	TV	TV	TA		HĐTN			
Chiều	5	TV	GDTC	BD-RKN	TV	SHCM				
	6	BD-RKN	TV	Đ.Đ	T					
	7	Đọc TV	TA	GDĐP	HĐTN					
Tổng số tiết/tuần		30 tiết / tuần								
TỔNG HỢP										
TT	Nội dung			Số lượng tiết học		Ghi chú				
1	Tiếng Việt			9		Giảm 1 tiết (Kỉ niệm ngày Phụ nữ Việt Nam 20/10)				
2	Toán			5						
3	Đạo đức			1						
4	TNXH			1		Giảm 1 tiết (Kỉ niệm ngày Phụ nữ Việt Nam 20/10)				
5	GDTC			2						
6	Mĩ thuật (Âm nhạc)			2						
7	HĐTN			3						
8	Tăng cường Tiếng Việt			1						
9	Đọc sách tại thư viện			1						
10	Tiếng Anh			2						
11	BD-RKN			2						
12	GDĐP			1						

TUẦN 8									
THỜI GIAN	Ngày / tháng	21/10 (19/9 âm)	22/10 (20/9 âm)	23/10 (21/9 âm)	24/10 (22/9 âm)	25/10 (23/9 âm)	26/10 (24/9 âm)	27/10 (25/9 âm)	Điều chỉnh kế hoạch
Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	Chủ nhật	
Sáng	1	HĐTN	MT	TNXH	GDTC	TNXH			
	2	TV	AN	Toán	TV	TV			
	3	TV	Toán	TV	Toán	TCTV			
	4	Toán	TV	TV	T.A	HĐTN			
Chiều	5	TV	GDTC	BD-RKN	TV	SHCM			
	6	BD-RKN	TV	Đ.Đ	Toán				
	7	Đọc TV	T.A	GDDP	HĐTN				
Tổng số tiết/tuần		32 tiết / tuần							
TỔNG HỢP									
TT	Nội dung			Số lượng tiết học		Ghi chú			
1	Tiếng Việt			10					
2	Toán			5					
3	Đạo đức			1					
4	TNXH			2					
5	GDTC			2					
6	Mĩ thuật (Âm nhạc)			2					
7	HĐTN			3					
8	Tăng cường Tiếng Việt			1					
9	Đọc sách tại thư viện			1					
10	Tiếng Anh			2					
11	BD-RKN			2					
12	GDDP			1					

TUẦN 9									
THỜI GIAN	Ngày / tháng	28/10 (26/9 âm)	29/10 (27/9 âm)	30/10 (28/9 âm)	31/10 (29/9 âm)	1 /11 (1/10 âm)	2/11 (2/10 âm)	3/11 (3/10 âm)	Điều chỉnh kế hoạch
Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	Chủ nhật	
Sáng	1	HĐTN	MT	TNXH	GDTC	TNXH			
	2	TV	AN	Toán	TV	TV			
	3	TV	Toán	TV	Toán	TCTV			
	4	Toán	TV	TV	TA	HĐTN			
Chiều	5	TV	GDTC	BD-RKN	TV	SHCM			
	6	BD-RKN	TV	Đ.Đ	Toán				
	7	Đọc TV	TA	GDDP	HĐTN				
Tổng số tiết/tuần		32 tiết / tuần							
TỔNG HỢP									
TT	Nội dung			Số lượng tiết học		Ghi chú			
1	Tiếng Việt			10					
2	Toán			5					
3	Đạo đức			1					
4	TNXH			2					
5	GDTC			2					
6	Mĩ thuật (Âm nhạc)			2					
7	HĐTN			3					
8	Tăng cường Tiếng Việt			1					
9	Đọc sách tại thư viện			1					
10	Tiếng Anh			2					
11	BD-RKN			2					
12	GDDP			1					

TUẦN 10											
THỜI GIAN	Ngày / tháng	4/11 (4/10 âm)	5/11 (5/10 âm)	6/11 (6/10 âm)	7/11 (7/10 âm)	8/11 (8/10 âm)	9/11 (9/10 âm)	10/11 (10/10 âm)	Điều chỉnh kế hoạch		
Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	Chủ nhật			
Sáng	1	HĐTN	MT	TNXH	GDTC	Giao lưu Olympic Tiếng Anh					
	2	TV	AN	Toán	TV						
	3	TV	Toán	TV	Toán						
	4	Toán	TV	TV	TA						
Chiều	5	TV	GDTC	BD-RKN	TV	SHCM					
	6	BD-RKN	TV	Đ.Đ	Toán						
	7	Đọc TV	TA	GDDP	HĐTN						
Tổng số tiết/tuần		28 tiết / tuần									
TỔNG HỢP											
TT	Nội dung			Số lượng tiết học		Ghi chú					
1	Tiếng Việt			9		Giảm 1 tiết (Giao lưu Olympic Tiếng Anh)					
2	Toán			5							
3	Đạo đức			1							
4	TNXH			1		Giảm 1 tiết (Giao lưu Olympic Tiếng Anh)					
5	GDTC			2							
6	Mĩ thuật (Âm nhạc)			2							
7	HĐTN			2		Giảm 1 tiết (Giao lưu Olympic Tiếng Anh)					
8	Tăng cường Tiếng Việt			0		Giảm 1 tiết (Giao lưu Olympic Tiếng Anh)					
9	Đọc sách tại thư viện			1							
10	Tiếng Anh			2							
11	BD-RKN			2							
12	GDDP			1							

TUẦN 11											
THỜI GIAN	Ngày / tháng	11/11 (11/10 âm)	12/11 (12/10 âm)	13/11 (13/10 âm)	14/11 (14/10 âm)	15/11 (15/10 âm)	16/11 (16/10 âm)	17/11 (17/10 âm)	Điều chỉnh kế hoạch		
Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	Chủ nhật			
Sáng	1	HĐTN	MT	TNXH	GDTC	TNXH					
	2	TV	AN	Toán	TV	TV					
	3	TV	Toán	TV	Toán	TCTV					
	4	Toán	TV	TV	TA	HĐTN					
Chiều	5	TV	GDTC	BD-RKN	TV	SHCM					
	6	BD-RKN	TV	Đ.Đ	Toán						
	7	Đọc TV	TA	GDDP	HĐTN						
Tổng số tiết/tuần		32 tiết / tuần									
TỔNG HỢP											
TT	Nội dung			Số lượng tiết học			Ghi chú				
1	Tiếng Việt			10							
2	Toán			5							
3	Đạo đức			1							
4	TNXH			2							
5	GDTC			2							
6	Mĩ thuật (Âm nhạc)			2							
7	HĐTN			3							
8	Tăng cường Tiếng Việt			1							
9	Đọc sách tại thư viện			1							
10	Tiếng Anh			2							
11	BD-RKN			2							
12	GDDP			1							

TUẦN 12												
THỜI GIAN	Ngày / tháng	18/11 (18/10 âm)	19/11 (19/10 âm)	20/11 (20/10 âm)	21/11 (21/10 âm)	22/11 (22/10 âm)	23/11 (23/10 âm)	24/11 (24/10 âm)	Điều chỉnh kế hoạch			
Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	Chủ nhật				
Sáng	1	HĐTN	MT	Kỉ niệm ngày nhà giáo Việt Nam 20/11	GDTC	TNXH			Tham gia hoạt động tập thể kỉ niệm ngày nhà giáo Việt Nam 20/11			
	2	TV	AN		TV	TV						
	3	TV	Toán		Toán	TCTV						
	4	Toán	TV		TA	HĐTN						
Chiều	5	TV	GDTC		TV	SHCM						
	6	BD-RKN	TV		Toán							
	7	Độc TV	TA		HĐTN							
Tổng số tiết/tuần		25 tiết / tuần										
TỔNG HỢP												
TT	Nội dung			Số lượng tiết học		Ghi chú						
1	Tiếng Việt			8		Giảm 2 tiết (Kỉ niệm ngày nhà giáo Việt Nam)						
2	Toán			4		Giảm 1 tiết (Kỉ niệm ngày nhà giáo Việt Nam)						
3	Đạo đức			1		Giảm 1 tiết (Kỉ niệm ngày nhà giáo Việt Nam)						
4	TNXH			1		Giảm 1 tiết (Kỉ niệm ngày nhà giáo Việt Nam)						
5	GDTC			2								
6	Mĩ thuật (Âm nhạc)			2								
7	HĐTN			3								
8	Tăng cường Tiếng Việt			1								
9	Độc sách tại thư viện			1								
10	Tiếng Anh			2								
11	BD-RKN			1		Giảm 1 tiết (Kỉ niệm ngày nhà giáo Việt Nam)						
12	GDĐP			0		Giảm 1 tiết (Kỉ niệm ngày nhà giáo Việt Nam)						

TUẦN 13										
THỜI GIAN	Ngày / tháng	25/11 (25/10 âm)	26/11 (26/110 âm)	27/11 (27/10 âm)	28/11 (28/10 âm)	28/11 (29/10 âm)	30/11 (30/10 âm)	1/12 (1/11 âm)	Điều chỉnh kế hoạch	
Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	Chủ nhật		
Sáng	1	HĐTN	MT	TNXH	GDTC	TNXH				
	2	TV	AN	Toán	TV	TV				
	3	TV	Toán	TV	Toán	TCTV				
	4	Toán	TV	TV	T.A	HĐTN				
Chiều	5	TV	GDTC	BD-RKN	TV	SHCM				
	6	BD-RKN	TV	Đ.Đ	Toán					
	7	Đọc TV	T.A	GDĐP	HĐTN					
Tổng số tiết/tuần		32 tiết / tuần								
TỔNG HỢP										
TT	Nội dung			Số lượng tiết học		Ghi chú				
1	Tiếng Việt			10						
2	Toán			5						
3	Đạo đức			1						
4	TNXH			2						
5	GDTC			2						
6	Mỹ thuật (Âm nhạc)			2						
7	HĐTN			3						
8	Tăng cường Tiếng Việt			1						
9	Đọc sách tại thư viện			1						
10	Tiếng Anh			2						
11	BD-RKN			2						
12	GDĐP			1						

TUẦN 14										
THỜI GIAN	Ngày / tháng	2/12 (2/11 âm)	3/12 (3/11 âm)	4/12 (4/11 âm)	5/12 (5/11 âm)	6/12 (6/11 âm)	7/12 (7/11 âm)	8/12 (8/11 âm)	Điều chỉnh kế hoạch	
Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	Chủ nhật		
Sáng	1	HĐTN	MT	TNXH	GDTC	TNXH				
	2	TV	AN	Toán	TV	TV				
	3	TV	Toán	TV	Toán	TCTV				
	4	Toán	TV	TV	T.A	HĐTN				
Chiều	5	TV	GDTC	BD-RKN	TV	SHCM				
	6	BD-RKN	TV	Đ.Đ	Toán					
	7	Độc TV	T.A	GDDP	HĐTN					
Tổng số tiết/tuần		32 tiết / tuần								
TỔNG HỢP										
TT	Nội dung			Số lượng tiết học		Ghi chú				
1	Tiếng Việt			10						
2	Toán			5						
3	Đạo đức			1						
4	TNXH			2						
5	GDTC			2						
6	Mĩ thuật (Âm nhạc)			2						
7	HĐTN			3						
8	Tăng cường Tiếng Việt			1						
9	Độc sách tại thư viện			1						
10	Tiếng Anh			2						
11	BD-RKN			2						
12	GDDP			1						

TUẦN 15										
THỜI GIAN	Ngày / tháng	9/12 (9/11 âm)	10/12 (10/11 âm)	11/12 (11/11 âm)	12/12 (12/11 âm)	13/12 (13/11 âm)	14/12 (14/11 âm)	15/12 (15/11 âm)	Điều chỉnh kế hoạch	
Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	Chủ nhật		
Sáng	1	HĐTN	MT	TNXH	GDTC	TNXH				
	2	TV	AN	Toán	TV	TV				
	3	TV	Toán	TV	Toán	TCTV				
	4	Toán	TV	TV	T.A	HĐTN				
Chiều	5	TV	GDTC	BD-RKN	TV	SHCM				
	6	BD-RKN	TV	Đ.Đ	Toán					
	7	Đọc TV	T.A	GDDP	HĐTN					
Tổng số tiết/tuần		32 tiết / tuần								
TỔNG HỢP										
TT	Nội dung			Số lượng tiết học		Ghi chú				
1	Tiếng Việt			10						
2	Toán			5						
3	Đạo đức			1						
4	TNXH			2						
5	GDTC			2						
6	Mĩ thuật (Âm nhạc)			2						
7	HĐTN			3						
8	Tăng cường Tiếng Việt			1						
9	Đọc sách tại thư viện			1						
10	Tiếng Anh			2						
11	BD-RKN			2						
12	GDDP			1						

TUẦN 16									
THỜI GIAN	Ngày / tháng	16/12 (16/11 âm)	17/12 (17/11 âm)	18/12 (18/11 âm)	19/12 (19/11 âm)	20/12 (20/11 âm)	21/12 (21/11 âm)	22/12 (22/11 âm)	Điều chỉnh kế hoạch
Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	Chủ nhật	
Sáng	1	HĐTN	MT	TNXH	GDTC	Tổ chức ngày 22/12			
	2	TV	AN	Toán	TV				
	3	TV	Toán	TV	Toán		TCTV		
	4	Toán	TV	TV	T.A		HĐTN		
Chiều	5	TV	GDTC	BD-RKN	TV	SHCM			
	6	BD-RKN	TV	Đ.Đ	Toán				
	7	Đọc TV	T.A	GDDP	HĐTN				
Tổng số tiết/tuần		30 tiết / tuần							
TỔNG HỢP									
TT	Nội dung			Số lượng tiết học		Ghi chú			
1	Tiếng Việt			9		Giảm 1 tiết (Tổ chức ngày 22/12)			
2	Toán			5					
3	Đạo đức			1					
4	TNXH			1		Giảm 1 tiết (Tổ chức ngày 22/12)			
5	GDTC			2					
6	Mĩ thuật (Âm nhạc)			2					
7	HĐTN			3					
8	Tăng cường Tiếng Việt			1					
9	Đọc sách tại thư viện			1					
10	Tiếng Anh			2					
11	BD-RKN			2					
12	GDDP			1					

TUẦN 17										
THỜI GIAN	Ngày / tháng	23/12 (23/11 âm)	24/12 (24/11 âm)	25/12 (25/11 âm)	26/12 (26/11 âm)	27/12 (27/11 âm)	28/12 (28/11 âm)	29/12 (29/11 âm)	Điều chỉnh kế hoạch	
Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	Chủ nhật		
Sáng	1	HĐTN	MT	TNXH	GDTC	TNXH				
	2	TV	AN	Toán	TV	TV				
	3	TV	Toán	TV	Toán	TCTV				
	4	Toán	TV	TV	T.A	HĐTN				
Chiều	5	TV	GDTC	BD-RKN	TV	SHCM				
	6	BD-RKN	TV	Đ.Đ	Toán					
	7	Đọc TV	T.A	GDDP	HĐTN					
Tổng số tiết/tuần		32 tiết / tuần								
TỔNG HỢP										
TT	Nội dung			Số lượng tiết học		Ghi chú				
1	Tiếng Việt			10						
2	Toán			5						
3	Đạo đức			1						
4	TNXH			2						
5	GDTC			2						
6	Mỹ thuật (Âm nhạc)			2						
7	HĐTN			3						
8	Tăng cường Tiếng Việt			1						
9	Đọc sách tại thư viện			1						
10	Tiếng Anh			2						
11	BD-RKN			2						
12	GDDP			1						

TUẦN 18											
THỜI GIAN	Ngày / tháng	30/12 (3/11 âm)	31/12 (1/12 âm)	1/1/2025 (2/12 âm)	2/1 (3/12 âm)	3/1 (4/12 âm)	4/1 (5/12 âm)	5/1 (6/12 âm)	Điều chỉnh kế hoạch		
Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	Chủ nhật			
Sáng	1	HĐTN	MT	Nghỉ Tết Dương lịch	GDTC	TNXH					
	2	TV	AN		TV	TV					
	3	TV	Toán		Toán	TCTV					
	4	Toán	TV		T.A	HĐTN					
Chiều	5	TV	GDTC		TV	SHCM					
	6	BD-RKN	TV		Toán						
	7	Đọc TV	T.A		HĐTN						
Tổng số tiết/tuần		25 tiết / tuần									
TỔNG HỢP											
TT	Nội dung			Số lượng tiết học		Ghi chú					
1	Tiếng Việt			8		Giảm 2 tiết (Nghỉ Tết Dương lịch)					
2	Toán			4		Giảm 1 tiết (Nghỉ Tết Dương lịch)					
3	Đạo đức			0		Giảm 1 tiết (Nghỉ Tết Dương lịch)					
4	TNXH			1		Giảm 1 tiết (Nghỉ Tết Dương lịch)					
5	GDTC			2							
6	Mỹ thuật (Âm nhạc)			2							
7	HĐTN			3							
8	Tăng cường Tiếng Việt			1							
9	Đọc sách tại thư viện			1							
10	Tiếng Anh			2							
11	BD-RKN			1		Giảm 1 tiết (Nghỉ Tết Dương lịch)					
12	GDĐP			0		Giảm 1 tiết (Nghỉ Tết Dương lịch)					

TUẦN BỔ SUNG										
THỜI GIAN	Ngày / tháng	6/1 (7/12 âm)	7/1 (8/12 âm)	8/1 (9/12 âm)	9/1 (10/12 âm)	10/1 (11/12 âm)	11/1 (12/12 âm)	12/1 (13/12 âm)	Điều chỉnh kế hoạch	
Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	Chủ nhật		
Sáng	1	HĐTN	MT	TNXH	GDTC	TNXH				
	2	TV	AN	Toán	TV	TV				
	3	TV	Toán	TV	Toán	TCTV				
	4	Toán	TV	TV	T.A	HĐTN				
Chiều	5	TV	GDTC	BD-RKN	TV	SHCM				
	6	BD-RKN	TV	Đ.Đ	Toán					
	7	Đọc TV	T.A	GDDP	HĐTN					
Tổng số tiết/tuần		32 tiết / tuần								
TỔNG HỢP										
TT	Nội dung			Số lượng tiết học		Ghi chú				
1	Tiếng Việt			10						
2	Toán			5						
3	Đạo đức			1						
4	TNXH			2						
5	GDTC			2						
6	Mỹ thuật (Âm nhạc)			2						
7	HĐTN			3						
8	Tăng cường Tiếng Việt			1						
9	Đọc sách tại thư viện			1						
10	Tiếng Anh			2						
11	BD-RKN			2						
12	GDDP			1						

HỌC KỲ II

TUẦN 19									
THỜI GIAN	Ngày / tháng	13/1 (14/12 âm)	14/1 (15/12 âm)	15/1 (16/12 âm)	16/1 (17/12 âm)	17/1 (18/12 âm)	18/1 (19/12 âm)	19/1 (20/12 âm)	Điều chỉnh kế hoạch
Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	Chủ nhật	
Sáng	1	HĐTN	MT	TNXH	GDTC	TNXH			
	2	TV	AN	Toán	TV	TV			
	3	TV	Toán	TV	Toán	TCTV			
	4	Toán	TV	TV	T.A	HĐTN			
Chiều	5	TV	GDTC	BD-RKN	TV	SHCM			
	6	BD-RKN	TV	Đ.Đ	Toán				
	7	Đọc TV	T.A	GDDP	HĐTN				
Tổng số tiết/tuần		32 tiết / tuần							
TỔNG HỢP									
TT	Nội dung			Số lượng tiết học		Ghi chú			
1	Tiếng Việt			10					
2	Toán			5					
3	Đạo đức			1					
4	TNXH			2					
5	GDTC			2					
6	Mỹ thuật (Âm nhạc)			2					
7	HĐTN			3					
8	Tăng cường Tiếng Việt			1					
9	Đọc sách tại thư viện			1					
10	Tiếng Anh			2					
11	BD-RKN			2					
12	GDDP			1					

TUẦN 20									
THỜI GIAN	Ngày / tháng	20/1 (21/12 âm)	21/1 (22/12 âm)	22/1 (23/12 âm)	23/1 (24/12 âm)	24/1 (25/12 âm)	25/1 (26/12 âm)	26/1 (27/12 âm)	Điều chỉnh kế hoạch
Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	Chủ nhật	
Sáng	1	HĐTN	MT	TNXH	GDTC	Lễ hội xuân			Tham gia hoạt động Lễ hội mùa xuân
	2	TV	AN	Toán	TV				
	3	TV	Toán	TV	Toán				
	4	Toán	TV	TV	T.A				
Chiều	5	TV	GDTC	BD-RKN	TV	SHCM			
	6	BD-RKN	TV	Đ.Đ	Toán				
	7	Đọc TV	T.A	GDDP	HĐTN				
Tổng số tiết/tuần		28 tiết / tuần							
TỔNG HỢP									
TT	Nội dung			Số lượng tiết học		Ghi chú			
1	Tiếng Việt			9		Giảm 1 tiết (Tổ chức lễ hội xuân)			
2	Toán			5					
3	Đạo đức			1					
4	TNXH			1		Giảm 1 tiết (Tổ chức lễ hội xuân)			
5	GDTC			2					
6	Mĩ thuật (Âm nhạc)			2					
7	HĐTN			2		Giảm 1 tiết (Tổ chức lễ hội xuân)			
8	Tăng cường Tiếng Việt			0		Giảm 1 tiết (Tổ chức lễ hội xuân)			
9	Đọc sách tại thư viện			1					
10	Tiếng Anh			2					
11	BD-RKN			2					
12	GDDP			1					

TUẦN NGHỈ TẾT									
THỜI GIAN	Ngày / tháng	27/1 (28/12 âm)	28/1 (29/12 âm)	29/1 (1/1 âm)	30/1 (2/1 âm)	31/1 (3/1 âm)	1/2 (4/1 âm)	2/2 (5/1 âm)	Điều chỉnh kế hoạch
Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	Chủ nhật	
Sáng	1	Nghỉ tết Nguyên Đán							
	2								
	3								
	4								
Chiều	5								
	6								
	7								
Tổng số tiết/tuần		tiết / tuần							
TỔNG HỢP									
TT	Nội dung			Số lượng tiết học		Ghi chú			
1	Tiếng Việt			0					
2	Toán			0					
3	Đạo đức			0					
4	TNXH			0					
5	GDTC			0					
6	Mỹ thuật (Âm nhạc)			0					
7	HĐTN			0					
8	Tăng cường Tiếng Việt			0					
9	Đọc sách tại thư viện			0					
10	Tiếng Anh			0					
11	BD-RKN			0					
12	GDĐP			0					

TUẦN 21										
THỜI GIAN	Ngày / tháng	3/2 (6/1 âm)	4/2 (7/1 âm)	5/2 (8/1 âm)	6/2 (9/1 âm)	7/2 (10/1 âm)	8/2 (11/1 âm)	9/2 (12/1 âm)	Điều chỉnh kế hoạch	
Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	Chủ nhật		
Sáng	1	HĐTN	MT	TNXH	GDTC	TNXH				
	2	TV	AN	Toán	TV	TV				
	3	TV	Toán	TV	Toán	TCTV				
	4	Toán	TV	TV	T.A	HĐTN				
Chiều	5	TV	GDTC	BD-RKN	TV	SHCM				
	6	BD-RKN	TV	Đ.Đ	Toán					
	7	Đọc TV	T.A	GDĐP	HĐTN					
Tổng số tiết/tuần		32 tiết / tuần								
TỔNG HỢP										
TT	Nội dung			Số lượng tiết học		Ghi chú				
1	Tiếng Việt			10						
2	Toán			5						
3	Đạo đức			1						
4	TNXH			2						
5	GDTC			2						
6	Mĩ thuật (Âm nhạc)			2						
7	HĐTN			3						
8	Tăng cường Tiếng Việt			1						
9	Đọc sách tại thư viện			1						
10	Tiếng Anh			2						
11	BD-RKN			2						
12	GDĐP			1						

TUẦN 22									
THỜI GIAN	Ngày / tháng	10/2 (13/1 âm)	11/2 (14/1 âm)	12/2 (15/1 âm)	13/2 (16/1 âm)	14/2 (17/1 âm)	15/2 (18/1 âm)	16/2 (19/1 âm)	Điều chỉnh kế hoạch
Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	Chủ nhật	
Sáng	1	HĐTN	MT	TNXH	GDTC	TNXH			
	2	TV	AN	Toán	TV	TV			
	3	TV	Toán	TV	Toán	TCTV			
	4	Toán	TV	TV	T.A	HĐTN			
Chiều	5	TV	GDTC	BD-RKN	TV	SHCM			
	6	BD-RKN	TV	Đ.Đ	Toán				
	7	Đọc TV	T.A	GDĐP	HĐTN				
Tổng số tiết/tuần		32 tiết / tuần							
TỔNG HỢP									
TT	Nội dung			Số lượng tiết học		Ghi chú			
1	Tiếng Việt			10					
2	Toán			5					
3	Đạo đức			1					
4	TNXH			2					
5	GDTC			2					
6	Mĩ thuật (Âm nhạc)			2					
7	HĐTN			3					
8	Tăng cường Tiếng Việt			1					
9	Đọc sách tại thư viện			1					
10	Tiếng Anh			2					
11	BD-RKN			2					
12	GDĐP			1					

TUẦN 23										
THỜI GIAN	Ngày / tháng	17/2 (20/1 âm)	18/2 (21/1 âm)	19/2 (22/1 âm)	20/2 (23/1 âm)	21/2 (24/1 âm)	22/2 (25/1 âm)	23/2 (26/1 âm)	Điều chỉnh kế hoạch	
Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	Chủ nhật		
Sáng	1	HĐTN	MT	TNXH	GDTC	Thi Tiếng hát tuổi hồng				
	2	TV	AN	Toán	TV					
	3	TV	Toán	TV	Toán					
	4	Toán	TV	TV	T.A					
Chiều	5	TV	GDTC	BD-RKN	TV	SHCM				
	6	BD-RKN	TV	Đ.Đ	Toán					
	7	Đọc TV	T.A	GDĐP	HĐTN					
Tổng số tiết/tuần		28 tiết / tuần								
TỔNG HỢP										
TT	Nội dung			Số lượng tiết học		Ghi chú				
1	Tiếng Việt			9		Giảm 1 tiết (Thi Tiếng hát tuổi hồng)				
2	Toán			5						
3	Đạo đức			1						
4	TNXH			1		Giảm 1 tiết (Thi Tiếng hát tuổi hồng)				
5	GDTC			2						
6	Mĩ thuật (Âm nhạc)			2						
7	HĐTN			2		Giảm 1 tiết (Thi Tiếng hát tuổi hồng)				
8	Tăng cường Tiếng Việt			0		Giảm 1 tiết (Thi Tiếng hát tuổi hồng)				
9	Đọc sách tại thư viện			1						
10	Tiếng Anh			2						
11	BD-RKN			2						
12	GDĐP			1						

TUẦN 24									
THỜI GIAN	Ngày / tháng	24/2 (27/1 âm)	25/2 (28/1 âm)	26/2 (29/1 âm)	27/2 (30/1 âm)	28/2 (1/2 âm)	1/3 (2/2 âm)	2/3 (3/2 âm)	Điều chỉnh kế hoạch
Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	Chủ nhật	
Sáng	1	HĐTN	MT	TNXH	GDTC	TNXH			
	2	TV	AN	Toán	TV	TV			
	3	TV	Toán	TV	Toán	TCTV			
	4	Toán	TV	TV	T.A	HĐTN			
Chiều	5	TV	GDTC	BD-RKN	TV	SHCM			
	6	BD-RKN	TV	Đ.Đ	Toán				
	7	Đọc TV	T.A	GDĐP	HĐTN				
Tổng số tiết/tuần		32 tiết / tuần							
TỔNG HỢP									
TT	Nội dung			Số lượng tiết học		Ghi chú			
1	Tiếng Việt			10					
2	Toán			5					
3	Đạo đức			1					
4	TNXH			2					
5	GDTC			2					
6	Mĩ thuật (Âm nhạc)			2					
7	HĐTN			3					
8	Tăng cường Tiếng Việt			1					
9	Đọc sách tại thư viện			1					
10	Tiếng Anh			2					
11	BD-RKN			2					
12	GDĐP			1					

TUẦN 25										
THỜI GIAN	Ngày / tháng	3/3 (4/2 âm)	4/3 (5/2 âm)	5/3 (6/2 âm)	6/3 (7/2 âm)	7/3 (8/2 âm)	8/3 (9/2 âm)	9/3 (10/2 âm)	Điều chỉnh kế hoạch	
Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	Chủ nhật		
Sáng	1	HĐTN	MT	TNXH	GDTC	Tổ chức 8/3				
	2	TV	AN	Toán	TV					
	3	TV	Toán	TV	Toán		TCTV			
	4	Toán	TV	TV	T.A		HĐTN			
Chiều	5	TV	GDTC	BD-RKN	TV	SHCM				
	6	BD-RKN	TV	Đ.Đ	Toán					
	7	Đọc TV	T.A	GDĐP	HĐTN					
Tổng số tiết/tuần		30 tiết / tuần								
TỔNG HỢP										
TT	Nội dung			Số lượng tiết học		Ghi chú				
1	Tiếng Việt			9		Giảm 1 tiết (Tổ chức 8.3)				
2	Toán			5						
3	Đạo đức			1						
4	TNXH			1		Giảm 1 tiết (Tổ chức 8.3)				
5	GDTC			2						
6	Mĩ thuật (Âm nhạc)			2						
7	HĐTN			3						
8	Tăng cường Tiếng Việt			1						
9	Đọc sách tại thư viện			1						
10	Tiếng Anh			2						
11	BD-RKN			2						
12	GDĐP			1						

TUẦN 26										
THỜI GIAN	Ngày / tháng	10/3 (11/2 âm)	11/3 (12/2 âm)	12/3 (13/2 âm)	13/3 (14/2 âm)	14/3 (15/2 âm)	15/3 (16/2 âm)	16/3 (17/2 âm)	Điều chỉnh kế hoạch	
Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	Chủ nhật		
Sáng	1	HĐTN	MT	TNXH	GDTC	TNXH				
	2	TV	AN	Toán	TV	TV				
	3	TV	Toán	TV	Toán	TCTV				
	4	Toán	TV	TV	T.A	HĐTN				
Chiều	5	TV	GDTC	BD-RKN	TV	SHCM				
	6	BD-RKN	TV	Đ.Đ	Toán					
	7	Độc TV	T.A	GDDP	HĐTN					
Tổng số tiết/tuần		32 tiết / tuần								
TỔNG HỢP										
TT	Nội dung			Số lượng tiết học		Ghi chú				
1	Tiếng Việt			10						
2	Toán			5						
3	Đạo đức			1						
4	TNXH			2						
5	GDTC			2						
6	Mĩ thuật (Âm nhạc)			2						
7	HĐTN			3						
8	Tăng cường Tiếng Việt			1						
9	Độc sách tại thư viện			1						
10	Tiếng Anh			2						
11	BD-RKN			2						
12	GDDP			1						

TUẦN 27										
THỜI GIAN	Ngày / tháng	17/3 (18/2 âm)	18/3 (19/2 âm)	19/3 (20/2 âm)	20/3 (21/2 âm)	21/3 (22/2 âm)	22/3 (23/2 âm)	23/3 (24/2 âm)	Điều chỉnh kế hoạch	
Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	Chủ nhật		
Sáng	1	HĐTN	MT	TNXH	GDTC	TNXH				
	2	TV	AN	Toán	TV	TV				
	3	TV	Toán	TV	Toán	TCTV				
	4	Toán	TV	TV	T.A	HĐTN				
Chiều	5	TV	GDTC	BD-RKN	TV	SHCM				
	6	BD-RKN	TV	Đ.Đ	Toán					
	7	Đọc TV	T.A	GDDP	HĐTN					
Tổng số tiết/tuần		32 tiết / tuần								
TỔNG HỢP										
TT	Nội dung			Số lượng tiết học		Ghi chú				
1	Tiếng Việt			10						
2	Toán			5						
3	Đạo đức			1						
4	TNXH			2						
5	GDTC			2						
6	Mỹ thuật (Âm nhạc)			2						
7	HĐTN			3						
8	Tăng cường Tiếng Việt			1						
9	Đọc sách tại thư viện			1						
10	Tiếng Anh			2						
11	BD-RKN			2						
12	GDDP			1						

TUẦN 28									
THỜI GIAN	Ngày / tháng	24/3 (25/2 âm)	25/3 (26/2 âm)	26/3 (27/2 âm)	27/3 (28/2 âm)	28/3 (29/2 âm)	29/3 (1/3 âm)	30/3 (2/3 âm)	Điều chỉnh kế hoạch
Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	Chủ nhật	
Sáng	1	HĐTN	MT	TNXH	GDTC	TNXH			
	2	TV	AN	Toán	TV	TV			
	3	TV	Toán	TV	Toán	TCTV			
	4	Toán	TV	TV	T.A	HĐTN			
Chiều	5	TV	GDTC	BD-RKN	TV	SHCM			
	6	BD-RKN	TV	Đ.Đ	Toán				
	7	Độc TV	T.A	GDĐP	HĐTN				
Tổng số tiết/tuần		32 tiết / tuần							
TỔNG HỢP									
TT	Nội dung			Số lượng tiết học			Ghi chú		
1	Tiếng Việt			10					
2	Toán			5					
3	Đạo đức			1					
4	TNXH			2					
5	GDTC			2					
6	Mỹ thuật (Âm nhạc)			2					
7	HĐTN			3					
8	Tăng cường Tiếng Việt			1					
9	Độc sách tại thư viện			1					
10	Tiếng Anh			2					
11	BD-RKN			2					
12	GDĐP			1					

TUẦN 29										
THỜI GIAN	Ngày / tháng	31/3 (3/3 âm)	1/4 (4/3 âm)	2/4 (5/3 âm)	3/4 (6/3 âm)	4/4 (7/3 âm)	5/4 (8/3 âm)	6/4 (9/3 âm)	Điều chỉnh kế hoạch	
Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	Chủ nhật		
Sáng	1	HĐTN	MT	TNXH	GDTC	Tổ chức ngày hội STEM				
	2	TV	AN	Toán	TV					
	3	TV	Toán	TV	Toán					
	4	Toán	TV	TV	T.A					
Chiều	5	TV	GDTC	BD-RKN	TV	SHCM				
	6	BD-RKN	TV	Đ.Đ	Toán					
	7	Đọc TV	T.A	GDDP	HĐTN					
Tổng số tiết/tuần		28 tiết / tuần								
TỔNG HỢP										
TT	Nội dung			Số lượng tiết học		Ghi chú				
1	Tiếng Việt			9		Giảm 1 tiết (Tổ chức ngày hội STEM)				
2	Toán			5						
3	Đạo đức			1						
4	TNXH			1		Giảm 1 tiết (Tổ chức ngày hội STEM)				
5	GDTC			2						
6	Mỹ thuật (Âm nhạc)			2						
7	HĐTN			2		Giảm 1 tiết (Tổ chức ngày hội STEM)				
8	Tăng cường Tiếng Việt			0		Giảm 1 tiết (Tổ chức ngày hội STEM)				
9	Đọc sách tại thư viện			1						
10	Tiếng Anh			2						
11	BD-RKN			2						
12	GDDP			1						

TUẦN 30									
THỜI GIAN	Ngày / tháng	7/4 (10/3 âm)	8/4 (11/3 âm)	9/4 (12/3 âm)	10/4 (13/3 âm)	11/4 (14/3 âm)	12/4 (15/3 âm)	13/4 (16/3 âm)	Điều chỉnh kế hoạch
Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	Chủ nhật	
Sáng	1	Nghỉ Giỗ Tổ Hùng Vương	MT	TNXH	GDTC	TNXH			
	2		AN	Toán	TV	TV			
	3		Toán	TV	Toán	TCTV			
	4		TV	TV	T.A	HĐTN			
Chiều	5		GDTC	BD-RKN	TV	SHCM			
	6		TV	Đ.Đ	Toán				
	7		T.A	GDDP	HĐTN				
Tổng số tiết/tuần		25 tiết / tuần							
TỔNG HỢP									
TT	Nội dung			Số lượng tiết học		Ghi chú			
1	Tiếng Việt			7		Giảm 3 tiết (Giỗ tổ Hùng Vương)			
2	Toán			4		Giảm 1 tiết (Giỗ tổ Hùng Vương)			
3	Đạo đức			1					
4	TNXH			2					
5	GDTC			2					
6	Mĩ thuật (Âm nhạc)			2					
7	HĐTN			2		Giảm 1 tiết (Giỗ tổ Hùng Vương)			
8	Tăng cường Tiếng Việt			1					
9	Đọc sách tại thư viện			0		Giảm 1 tiết (Giỗ tổ Hùng Vương)			
10	Tiếng Anh			2					
11	BD-RKN			1		Giảm 1 tiết (Giỗ tổ Hùng Vương)			
12	GDDP			1					

TUẦN 31										
THỜI GIAN	Ngày / tháng	14/4 (17/3 âm)	15/4 (18/3 âm)	16/4 (19/3 âm)	17/4 (20/3 âm)	18/4 (21/3 âm)	19/4 (22/3 âm)	20/4 (23/3 âm)	Điều chỉnh kế hoạch	
Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	Chủ nhật		
Sáng	1	Ngày hội văn hoá đọc	MT	TNXH	GDTC	TNXH				
	2		AN	Toán	TV	TV				
	3	TV	Toán	TV	Toán	TCTV				
	4	Toán	TV	TV	T.A	HĐTN				
Chiều	5	TV	GDTC	BD-RKN	TV	SHCM				
	6	BD-RKN	TV	Đ.Đ	Toán					
	7	Đọc TV	T.A	GDDP	HĐTN					
Tổng số tiết/tuần		30 tiết / tuần								
TỔNG HỢP										
TT	Nội dung			Số lượng tiết học		Ghi chú				
1	Tiếng Việt			9		Giảm 1 tiết (Ngày hội văn hoá đọc)				
2	Toán			5						
3	Đạo đức			1						
4	TNXH			2						
5	GDTC			2						
6	Mỹ thuật (Âm nhạc)			2						
7	HĐTN			2		Giảm 1 tiết (Ngày hội văn hoá đọc)				
8	Tăng cường Tiếng Việt			1						
9	Đọc sách tại thư viện			1						
10	Tiếng Anh			2						
11	BD-RKN			2						
12	GDDP			1						

TUẦN 32										
THỜI GIAN	Ngày / tháng	21/4 (24/3 âm)	22/4 (25/3 âm)	23/4 (26/3 âm)	24/4 (27/3 âm)	25/4 (28/3 âm)	26/4 (29/3 âm)	27/4 (30/3 âm)	Điều chỉnh kế hoạch	
Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	Chủ nhật		
Sáng	1	HĐTN	MT	TNXH	GDTC	TNXH				
	2	TV	AN	Toán	TV	TV				
	3	TV	Toán	TV	Toán	TCTV				
	4	Toán	TV	TV	T.A	HĐTN				
Chiều	5	TV	GDTC	BD-RKN	TV	SHCM				
	6	BD-RKN	TV	Đ.Đ	Toán					
	7	Đọc TV	T.A	GDDP	HĐTN					
Tổng số tiết/tuần		32 tiết / tuần								
TỔNG HỢP										
TT	Nội dung			Số lượng tiết học		Ghi chú				
1	Tiếng Việt			10						
2	Toán			5						
3	Đạo đức			1						
4	TNXH			2						
5	GDTC			2						
6	Mĩ thuật (Âm nhạc)			2						
7	HĐTN			3						
8	Tăng cường Tiếng Việt			1						
9	Đọc sách tại thư viện			1						
10	Tiếng Anh			2						
11	BD-RKN			2						
12	GDDP			1						

TUẦN 33												
THỜI GIAN	Ngày / tháng	28/4 (1/4 âm)	29/4 (2/4 âm)	30/4 (3/4 âm)	1/5 (4/4 âm)	2/5 (5/4 âm)	3/5 (6/4 âm)	4/5 (7/4 âm)	Điều chỉnh kế hoạch			
Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	Chủ nhật				
Sáng	1	HĐTN	MT	Nghỉ lễ 30/4	Nghỉ quốc tế lao động 1/5	TNXH						
	2	TV	AN			TV						
	3	TV	Toán			TCTV						
	4	Toán	TV			HĐTN						
Chiều	5	TV	GDTC			SHCM						
	6	BD-RKN	TV									
	7	Đọc TV	T.A									
Tổng số tiết/tuần		18 tiết / tuần										
TỔNG HỢP												
TT	Nội dung			Số lượng tiết học		Ghi chú						
1	Tiếng Việt			6		Giảm 4 tiết (Nghỉ 30.4 và 01.5)						
2	Toán			2		Giảm 3 tiết (Nghỉ 30.4 và 01.5)						
3	Đạo đức			0		Giảm 1 tiết (Nghỉ 30.4 và 01.5)						
4	TNXH			1		Giảm 1 tiết (Nghỉ 30.4 và 01.5)						
5	GDTC			1		Giảm 1 tiết (Nghỉ 30.4 và 01.5)						
6	Mĩ thuật (Âm nhạc)			2								
7	HĐTN			2		Giảm 1 tiết (Nghỉ 30.4 và 01.5)						
8	Tăng cường Tiếng Việt			1								
9	Đọc sách tại thư viện			1								
10	Tiếng Anh			1		Giảm 1 tiết (Nghỉ 30.4 và 01.5)						
11	BD-RKN			1		Giảm 1 tiết (Nghỉ 30.4 và 01.5)						
12	GDĐP			0		Giảm 1 tiết (Nghỉ 30.4 và 01.5)						

TUẦN 34										
THỜI GIAN	Ngày / tháng	5/5 (8/4 âm)	6/5 (9/4 âm)	7/5 (10/4 âm)	8/5 (11/4 âm)	9/5 (12/4 âm)	10/5 (13/4 âm)	11/5 (14/4 âm)	Điều chỉnh kế hoạch	
Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	Chủ nhật		
Sáng	1	HĐTN	MT	TNXH	GDTC	TNXH				
	2	TV	AN	Toán	TV	TV				
	3	TV	Toán	TV	Toán	TCTV				
	4	Toán	TV	TV	T.A	HĐTN				
Chiều	5	TV	GDTC	BD-RKN	TV	SHCM				
	6	BD-RKN	TV	Đ.Đ	Toán					
	7	Đọc TV	T.A	GDDP	HĐTN					
Tổng số tiết/tuần		32 tiết / tuần								
TỔNG HỢP										
TT	Nội dung			Số lượng tiết học		Ghi chú				
1	Tiếng Việt			10						
2	Toán			5						
3	Đạo đức			1						
4	TNXH			2						
5	GDTC			2						
6	Mĩ thuật (Âm nhạc)			2						
7	HĐTN			3						
8	Tăng cường Tiếng Việt			1						
9	Đọc sách tại thư viện			1						
10	Tiếng Anh			2						
11	BD-RKN			2						
12	GDDP			1						

TUẦN 35									
THỜI GIAN	Ngày / tháng	12/5 (15/4 âm)	13/5 (16/4 âm)	14/5 (17/4 âm)	15/5 (18/4 âm)	16/5 (19/4 âm)	17/5 (20/4 âm)	18/5 (21/4 âm)	Điều chỉnh kế hoạch
Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	Chủ nhật	
Sáng	1	HĐTN	MT	TNXH	GDTC	TNXH			
	2	TV	AN	Toán	TV	TV			
	3	TV	Toán	TV	Toán	TCTV			
	4	Toán	TV	TV	T.A	HĐTN			
Chiều	5	TV	GDTC	BD-RKN	TV	SHCM			
	6	BD-RKN	TV	Đ.Đ	Toán				
	7	Đọc TV	T.A	GDDP	HĐTN				
Tổng số tiết/tuần		32 tiết / tuần							
TỔNG HỢP									
TT	Nội dung			Số lượng tiết học			Ghi chú		
1	Tiếng Việt			10					
2	Toán			5					
3	Đạo đức			1					
4	TNXH			2					
5	GDTC			2					
6	Mĩ thuật (Âm nhạc)			2					
7	HĐTN			3					
8	Tăng cường Tiếng Việt			1					
9	Đọc sách tại thư viện			1					
10	Tiếng Anh			2					
11	BD-RKN			2					
12	GDDP			1					

TUẦN 36									
THỜI GIAN	Ngày / tháng	19/5 (22/4 âm)	20/5 (23/4 âm)	21/5 (24/4 âm)	22/5 (25/4 âm)	23/5 (26/4 âm)	24/5 (27/4 âm)	25/5 (28/4 âm)	Điều chỉnh kế hoạch
Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	Chủ nhật	
Sáng	1	HĐTN	MT	TNXH	GDTC	TNXH			
	2	TV	AN	Toán	TV	TV			
	3	TV	Toán	TV	Toán	TCTV			
	4	Toán	TV	TV	T.A	HĐTN			
Chiều	5	TV	GDTC	BD-RKN	TV	SHCM			
	6	BD-RKN	TV	Đ.Đ	Toán				
	7	Đọc TV	T.A	GDDP	HĐTN				
Tổng số tiết/tuần		32 tiết / tuần							
TỔNG HỢP									
TT	Nội dung			Số lượng tiết học		Ghi chú			
1	Tiếng Việt			10					
2	Toán			5					
3	Đạo đức			1					
4	TNXH			2					
5	GDTC			2					
6	Mỹ thuật (Âm nhạc)			2					
7	HĐTN			3					
8	Tăng cường Tiếng Việt			1					
9	Đọc sách tại thư viện			1					
10	Tiếng Anh			2					
11	BD-RKN			2					
12	GDDP			1					

Ngày 4 tháng 9 năm 2024
Phó hiệu trưởng ký duyệt

Ngày 3 tháng 9 năm 2024
Người lập kế hoạch bài dạy

Nguyễn Thị San

Lại Thị Lan